


## Chống thấm tinh thể

- Vừa chống thấm thấm thấu sâu
- Tác dụng lâu dài
- Áp dụng cho cả bê tông chịu áp lực và không chịu áp lực
- An toàn cho nước uống.
- Màu xám

Độ bền nén	class R3 $\geq 25$ MPa	 0761 Vandex Isoliermittel-GmbH Industriestr. 19-23 DE-21493 Schwarzenbek 09 001 EN 1504-3:2005/ZA.1a CC fine mortar for non-structural repair (based on hydraulic cement)
Hàm lượng ion Clo	$\leq 0.05\%$	
Độ kết dính	$\geq 0.8$ MPa	
Kháng Carbonation	Không ảnh hưởng	
Mô đun đàn hồi	$\geq 20$ GPa	
Khả năng tương thích nhiệt:		
Phần 4: chu kỳ nhiệt khô	$\geq 0.8$ MPa	
Hấp thụ mao dẫn	$\leq 0.5$ kg/m <sup>2</sup> ·h <sup>0.5</sup>	
Chống cháy	class A1	
Kháng các chất nguy hiểm	Tuân thủ theo điều 5.4	



## MÔ TẢ SẢN PHẨM

VANDEX SUPER là vữa chống thấm thấm thấu dạng tinh thể gốc xi măng. VANDEX SUPER có gốc vật liệu là xi măng Portland xám.

## ỨNG DỤNG

- Lớp nền chống thấm: bê tông
- Chống thấm nghịch, chống thấm nước và hơi ẩm
- Móng, sàn, tường chắn, các mối nối thi công, hệ thống xử lý nước thải, hồ bơi, các kết cấu chèn lấp, v.v...
- Kết cấu chứa nước uống, nước sinh hoạt.

## TÍNH CHẤT

VANDEX SUPER bao gồm xi măng Portland xám, cát thạch anh được xử lý đặc biệt và một hợp chất hóa học hoạt tính. Khi VANDEX SUPER được thi công trên bề mặt bê tông, các hóa chất hoạt động kết hợp với vôi và độ ẩm tự do có trong đường mao dẫn, để hình thành các tinh thể kết tinh không hòa tan. Những tinh thể này chặn các mao mạch và các vết nứt nhỏ trong bê tông ngăn chặn bất kỳ sự thâm nhập nước nào (thậm chí dưới áp suất). Tuy nhiên, lớp Vandex vẫn sẽ cho phép hơi nước thông qua cấu trúc (tức là bê tông vẫn có thể "thở"). Ngoài việc chống thấm cấu trúc, VANDEX SUPER bảo vệ bê tông chống lại nước biển, nước thải, sự tấn công của nước ngầm và một số dung dịch hóa học nhất định. VANDEX SUPER được kiểm tra để sử dụng khi tiếp xúc với nước uống.

## CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt cần được xử lý bằng phẳng, không gồ ghề và bề mặt của nó không có khoảng trống, vết nứt lớn hoặc vết lẩn. Bất kỳ chất kết dính như bitum, dầu, mỡ, còn lại của sơn hoặc vữa phải được loại bỏ bằng phương tiện thích hợp.

Phải ngừng rò rỉ nước, ví dụ: xử lý với VANDEX PLUG. Làm ẩm hoàn toàn bề mặt, nó phải ẩm ướt nhưng không ẩm ướt tại thời điểm thi công. Bất kỳ vị trí nước đọng nào trên bề mặt ngang đều phải được loại bỏ.

## TRỘN

Trộn theo thể tích 5 phần VANDEX SUPER với khoảng 2 phần nước máy (25 kg + xấp xỉ 7-8,5 lít) trong một thùng sạch trong ít nhất 3 phút để có độ đồng nhất, không vón cục. Sử dụng máy trộn cơ khí.

## THI CÔNG

VANDEX SUPER có thể được thi công bằng biện pháp quét bằng chổi quét, sử dụng thiết bị phun thích hợp hoặc rắc khô lên bề mặt.

### Thi công bằng chổi quét

Đảm bảo rằng tất cả các vị trí trên bề mặt đều được quét lấp đầy. Quét theo chiều dọc từ dưới lên, sau đó quét theo chiều ngang.

### Thi công phun

VANDEX SUPER có thể được thi công bằng thiết bị phun vữa phù hợp. Đối với mẫu phun tối đa, có thể điều chỉnh lưu lượng của sản phẩm cũng như áp suất và thể tích không khí. Đường kính vòi phun là khoảng 4 mm. Lớp đầu tiên của Vandex được thi công phun trong chuyển động tròn với vòi phun được giữ ở góc 90% với bề mặt. Lớp phun cuối cùng có thể được để lại coi như một lớp hoàn thiện.

Phun lớp tiếp theo trong khi lớp phủ trước vẫn còn ẩm ướt trên bề mặt. Thời gian chờ đợi trước khi sơn lớp sau tùy thuộc vào điều kiện khí hậu địa phương như độ ẩm, nhiệt độ, v.v... Lớp phun trước không được hư hỏng trong quá trình phun lớp sau.

Để duy trì khả năng làm việc của vật liệu không thêm nước, chỉ cần khuấy lại hỗn hợp.

### Thi công rắc khô

Bê tông được đổ, đầm và cán như bình thường. Khi bê tông được xử lý bắt đầu đạt được thiết lập ban đầu, số lượng VANDEX SUPER được chỉ định được phân phối khô bằng tay bằng rây (kích thước mắt lưới 1 mm) hoặc máy rải thích hợp trên bề mặt bê tông. Bột sau đó được rải bằng bay trên bề mặt cho đến khi bề mặt được rải đều lượng sử dụng.

Không áp dụng ở nhiệt độ dưới +5 ° C hoặc cho bề mặt bị đông lạnh.

## BẢO DƯỠNG

Giữ ẩm trong ít nhất 5 ngày và cung cấp phù hợp với các điều kiện thời tiết khắc nghiệt (ví dụ như mặt trời, gió, sương giá) trong khi thiết lập. Bề mặt mới được xử lý nên được bảo vệ khỏi mưa trong thời gian tối thiểu là 24h. Trong không gian kín và hồ sâu, lưu thông không khí phù hợp nên được cung cấp trong 24 giờ sau khi xử lý VANDEX SUPER.



## LẤP ĐẦY

Việc lấp đầy có thể được thực hiện 3 ngày sau thi hoàn thành thi công VANDEX SUPER.

## LỚP PHỦ

Bề mặt bê tông phải được bảo dưỡng ít nhất 28 ngày trước khi thi công các sản phẩm của Vandex.

Vào cuối thời gian đóng rắn, trước khi thi công Vandex, bề mặt phải bão hòa với nước và trung hòa bằng axit clohydric pha loãng (1: 8 / xấp xỉ 3,5%). Quan sát các biện pháp phòng ngừa! Sau đó, khu vực này phải được rửa kỹ bằng nước.

Khi bề mặt Vandex còn dính, cần rắc cát và xi măng khô trước khi thi công lớp trát hoặc lớp thạch cao hoàn thiện. Trên bề mặt Vandex cứng, phải sử dụng một lớp liên kết phù hợp trước khi trát. Lớp hoàn thiện bên trên lớp Vandex phải có khả năng kháng kiềm. Các trang trí hoàn thiện được áp dụng ở mặt áp suất nước thụ động được khuyến cáo là hơi nước có thể thấm qua.

## ĐỐI VỚI CÁC KẾT CẤU CHỨA NƯỚC

Các kết cấu chứa nước có thể được sử dụng sau khi lớp Vandex đạt độ cứng, thường không dưới 14 ngày sau khi thi công. Tuy nhiên, trong một số trường hợp đặc biệt việc sử dụng có thể được xem xét sau không ít hơn 7 ngày, với điều kiện bề mặt được kiểm tra kỹ về độ cứng.

Việc lau chùi và khử trùng cần thận trước lần sử dụng đầu tiên là điều cần thiết. Tuân thủ luật và quy định quốc gia.

## ĐÓNG GÓI

25 kg / 1 bao giấy lót PE.

## LƯU TRỮ

Khi lưu trữ ở nơi khô ráo trong bao bì gốc chưa mở, không bị hư hại, thời hạn sử dụng là 12 tháng.

## SỨC KHỎE VÀ SỰ AN TOÀN

Vui lòng tham khảo Bảng dữ liệu an toàn trên [www.vandex.com](http://www.vandex.com).

## LƯỢNG SỬ DỤNG

LOẠI KẾT CẤU	LOẠI TÁC ĐỘNG	BIỆN PHÁP THI CÔNG	TIÊU THỤ
Sàn bê tông	Áp lực nước chủ động hoặc bị động	Rắc khô, quét hoặc phun 1 lớp	1.2 kg/m <sup>2</sup>
Sàn bê tông	Độ ẩm – không có áp lực nước	Quét hoặc phun 1 lớp	0.8 kg/m <sup>2</sup>
Tường bê tông	Áp lực nước chủ động hoặc bị động	Quét hoặc phun 2 lớp	1.5 kg/m <sup>2</sup>
Mạch ngừng thi công (phương ngang hoặc phương dọc)	Áp lực nước	Quét 1 lớp	1.5 kg/m <sup>2</sup>

For details please refer to specifications.

DỮ LIỆU KỸ THUẬT	
Hình thức	Bột màu xám. VANDEX SUPER không phải là vật liệu trang trí.
Thời gian thi công tại 20 °C	~ 30 phút
Thời gian ninh kết 20 °C	1–2 giờ
Dữ liệu khác	Tham khảo chứng nhận CE

Tất cả dữ liệu là trung bình của một số thử nghiệm trong điều kiện phòng thí nghiệm. Trong thực tế, các biến đổi khí hậu như nhiệt độ, độ ẩm và độ xốp của chất nền có thể ảnh hưởng đến các giá trị này.

Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm lâu dài của chúng tôi và kiến thức tốt nhất của chúng tôi. Tuy nhiên, chúng tôi có thể không đảm bảo vì kết quả thành công, tất cả các trường hợp trong từng trường hợp đều phải được xem xét. Chỉ số lượng yêu cầu chỉ là mức trung bình mà trong một số trường hợp nhất định có thể lớn hơn.

	<b>HEAD OFFICE AND INTERNATIONAL SALES:</b> <b>Vandex International Ltd</b> P.O. Box · CH-4501 Solothurn/Switzerland +41 32 626 36 36 · <a href="mailto:info@vandex.com">info@vandex.com</a> · <a href="http://www.vandex.com">www.vandex.com</a>	
	<b>PRODUCTION:</b> <b>Vandex Isoliermittel-Gesellschaft m.b.H.</b> P.O. Box · D-21487 Schwarzenbek/Germany	